

Phần I. ĐỌC HIỂU

Câu 1 (0.5đ)	Câu 2 (0.5đ)	Câu 3 (0.5đ)	Câu 4 (0.5đ)	Câu 5 (0.5đ)	Câu 6 (0.5đ)	Câu 7 (0.5đ)	Câu 8 (0.5đ)
A	A	B	C	A	C	B	A

Câu 1 (0.5 điểm)

Câu 1. Xác định thể thơ của *Đi đường cẩn cú* vào:

- A. Bản phiên âm.
- B. Bản dịch nghĩa.
- C. Bản dịch thơ.
- D. Bản gốc tiếng Hán.

Phương pháp:

Đọc kỹ 3 bản của bài thơ

Nhớ lại kiến thức đọc hiểu thể thơ đường luật

Lời giải chi tiết:

Xác định thể thơ của *Đi đường cẩn cú* vào: Bản phiên âm

→ Đáp án: A

Câu 2 (0.5 điểm)

Câu 2. Bài thơ diễn tả cảm xúc của ai? Ở thời điểm nào?

- A. Của Hồ Chí Minh - người tù cách mạng, trên đường chuyển lao.
- B. Của thi sĩ yêu thiên nhiên, trên đường luyện tập.
- C. Của thi sĩ yêu thiên nhiên, đang ngắm cảnh.
- D. Của chiến sĩ trên hành trình cách mạng.

Phương pháp:

Đọc kỹ phần chú thích bên dưới

Lời giải chi tiết:

Bài thơ diễn tả cảm xúc của: Hồ Chí Minh - người tù cách mạng, trên đường chuyển lao

→ Đáp án: A

Câu 3 (0.5 điểm)

Câu 3. Xác định ngắt nhịp của dòng thơ thứ 2 trên bản dịch thơ?

- A. Nhịp 2/2/4.
- B. Nhịp 2/4/2.
- C. Nhịp 4/4.
- D. Nhịp phá cách.

Phương pháp:

Đọc kĩ dòng thơ thứ 2

Phương pháp loại trừ

Lời giải chi tiết:

Ngắt nhịp của dòng thơ thứ 2 trên bản dịch thơ: Nhịp 2/4/2

Núi cao / rồi lại núi cao/ trập trùng

→ Đáp án: B

Câu 4 (0.5 điểm)

Câu 4. Cách gieo vần nào được sử dụng nhiều nhất trong bản dịch thơ

- A. Vần lồng.
- B. Vần cách.
- C. Vẫn liền.
- D. Linh hoạt, đa dạng.

Phương pháp:

Đọc kĩ bản dịch thơ và chú ý cách gieo vần

Lời giải chi tiết:

Vần được sử dụng nhiều nhất trong bản dịch thơ: **vần liền**

Đi đường mới biết gian lao,

Núi **cao** rồi lại núi cao trập trùng;

Núi **cao** lên đến tận cùng,

Thu **vào** tầm mắt muôn trùng nước non.

→ Đáp án: C

Câu 5 (0.5 điểm)

Câu 5. Câu thơ nào dịch chưa sát nghĩa so với bản phiên âm, dịch nghĩa

- A. Đi đường mới biết gian lao.
- B. Núi cao rồi lại núi cao trập trùng.
- C. Núi cao lên đến tận cùng.
- D. Thu vào tầm mắt muôn trùng nước non.

Phương pháp:

Đọc kỹ 3 bản dịch

Lời giải chi tiết:

Câu thơ dịch chưa sát nghĩa so với bản phiên âm, dịch nghĩa: Đi đường mới biết gian lao

→ Đáp án: A

Câu 6 (0.5 điểm)

Câu 6. Dòng thơ thứ mấy gợi mở về nguyên nhân dẫn đến cảm xúc chính của bài thơ

- A. Dòng thứ nhất.
- B. Dòng thứ hai.
- C. Dòng thứ ba.
- D. Dòng thứ tư.

Phương pháp:

Đọc kỹ 3 bản dịch

Lời giải chi tiết:

Dòng thơ thứ ba gợi mở về nguyên nhân dẫn đến cảm xúc chính của bài thơ:

“Khi đã vượt các lớp núi lên đến đỉnh cao chót” là tiền đề để tác giả chốt lại ở câu thơ cuối

→ Đáp án: C

Câu 7 (0.5 điểm)

Câu 7. Câu thơ đầu tiên cho độc giả nhận thức về điều gì?

- A. Những chặng đường dài cứ nối tiếp nhau, không thấy đích đến
- B. Phải trải qua thực tiễn mới hiểu được khó khăn.
- C. Chỉ có người đã đi đường dài mới thấu hiểu những khó khăn, gian khổ
- D. Sẽ gặp khó khăn chồng chất trên đường dài

Phương pháp:

Đọc kỹ câu thơ đầu tiên ở cả 3 bản dịch

Lời giải chi tiết:

Câu thơ đầu tiên cho độc giả nhận thức về: Phải trải qua thực tiễn mới hiểu được khó khăn

→ Đáp án: B

Câu 8 (0.5 điểm)

Câu 8. Dòng thơ “Hết lớp núi này lại đến lớp núi khác” có chức năng nào trong bài thơ tú tuyệt?

- A. Nối tiếp câu khởi để làm trọn vẹn ý thơ
- B. Có chức năng mở bài, gợi mở ý thơ
- C. Kết hợp với câu chuyển làm cô đúc ý thơ, thể hiện nội niêm của tác giả
- D. Gợi mở về bản chất, nguyên nhân của sự vật, hiện tượng được phản ánh

Phương pháp:

Đọc kỹ câu thơ và liên hệ với chỉnh thể toàn bài để suy ra chức năng

Lời giải chi tiết:

Dòng thơ “Hết lớp núi này lại đến lớp núi khác” có chức năng: Nối tiếp câu khởi để làm trọn vẹn ý thơ

→ Đáp án A

Câu 9 (1.0 điểm)

Câu 9. Cảm xúc ở câu thơ đầu và câu thơ cuối khác nhau như thế nào? Hãy phân tích sự vận động mạch cảm xúc của bài thơ (1đ)

Phương pháp:

Đọc kỹ câu thơ đầu và cuối ở cả 3 bản dịch

Rút ra mạch cảm xúc của bài thơ từ đó phân tích sự thay đổi (vận động)

Lời giải chi tiết:

- Câu thơ đầu: Đi đường mới biết gian lao gợi lên hình ảnh người đi đường đối mặt với khó khăn thử thách và đã rút ra quy luật, nhận định thẩm thía sâu sắc. trải qua thực tiễn mới thấu hiểu khó khăn → cảm xúc dường như được nén chặt giấu kín,...
- Câu cuối: Thu vào tầm mắt muôn trùng nước non - với nhịp thơ 4/4 và không gian rộng mở, hình ảnh thơ tươi sáng chở theo dòng cảm xúc tự do sáng khoái từ dáng vẻ hiên ngang, ngạo nghẽ của người vượt qua khó khăn thử thách để dạo chơi nhàn安然 giữa non nước mây trời.
- Mạch cảm xúc của bài thơ vận động từ: từ nén chặt, giấu kín,... dần mở ra theo hành trình chinh phục con đường,... Câu thơ thứ 3 dường như là một sự reo vui khi đã vượt qua được hàng ngàn núi để lên được tới đỉnh núi cao nhất, tận cùng nhất. Khi lên đến đỉnh núi cao rồi, cũng là lúc con người ta có thể phóng tầm mắt bao quát và chiêm lĩnh cả một khoảng không bao la, như làm chủ vũ trụ, đất trời tự do, tự tại.

Câu 10 (1.0 điểm)

Câu 10. Em rút ra bài học nào cho bản thân từ bài thơ *Đi đường* của tác giả Hồ Chí Minh? (1đ)

Phương pháp:

Đọc kỹ 3 bản dịch của bài thơ

Dựa vào phần phân tích ở trên

Lời giải chi tiết:

- HS tự trả lời theo nhận thức của cá nhân
- Gợi ý: Bám sát nội dung của câu thơ thứ nhất và kết quả mà nhân vật trữ tình có được ở câu thơ cuối để hiểu về điều kiện con người được hưởng cảm xúc tự do, tự tại... Hành trình đi đường của nhân vật trữ tình sẽ là bài học quý cho bạn đọc

II. LÀM VĂN (4 điểm)

Câu 1. Đọc bài thơ sau và xác định nét tương đồng, khác biệt với bài thơ *Đi đường* (phần đọc hiểu), từ đó nhận xét về bài học cuộc sống sâu sắc trong thơ Hồ Chí Minh (1đ)

NGHE TIẾNG GIÃ GẠO

(Hồ Chí Minh)

Gạo đem vào giã bao đau đớn,
Gạo giã xong rồi trắng tựa bông;
Sóng ở trên đồi người cũng vậy,
Gian nan rèn luyện mới thành công.

Phương pháp giải

Đọc kỹ 2 bài thơ để tìm ra nét tương đồng và khác biệt

Rút ra bài học cho bản thân

Lời giải chi tiết

Nét tương đồng:

- + Cả 2 bài thơ đều chuyền đến người đọc bức thông điệp: con người trải khó khăn, gian khổ (cả đau đớn) mới trưởng thành; phải trải qua khó khăn khổ mới thành công. Khó khăn gian khổ thử thách là quá trình rèn luyện của mỗi người.
- + Mỗi bài thơ đều đi từ sự việc cụ thể đến khái quát, triết lý nên bài học mà độc giả nhận được vô cùng sâu sắc, thuyết phục; cùng sử dụng thể thơ tứ tuyệt.

- Nét khác biệt:

- + Sự việc cụ thể (*đi đường* và *nghe tiếng giã gạo*).
- + Bài học về cuộc sống ở bài thơ thứ 2 bộc lộ trực tiếp (*Gian nan rèn luyện mới thành công*); bài học ở bài *Đi đường* được thể hiện trong sự vận động của hình tượng thơ, không thể hiện trực tiếp).
- Thơ của tác giả Hồ Chí Minh mang đến cho độc giả những bài học sống sâu sắc được chắt lọc, đúc rút từ thực tiễn, thẩm vào nhận thức của người đọc một cách tự nhiên, không áp đặt... nên đạt hiệu quả giáo dục cao.

Câu 2. Từ nội dung, ý nghĩa 2 bài thơ *Đi đường* và *Nghe tiếng giã gạo* của tác giả Hồ Chí Minh, em hãy viết bài văn nghị luận thể hiện suy nghĩ của mình về

thái độ của con người khi buộc phải đổi mặt với khó khăn của đời sống (có độ dài từ 1-1,5 trang giấy thi (3đ)

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản

Dựa vào kiến thức và kĩ năng đã học để thực hiện bài văn

Lời giải chi tiết:

Từ nội dung, ý nghĩa của 2 bài thơ *Đi đường*, Nghe tiếng giã gạo của tác giả Hồ Chí Minh, em hãy viết bài văn nghị luận thể hiện suy nghĩ của mình về thái độ của con người khi buộc phải đổi mặt với khó khăn của đời sống

Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu ý kiến bàn luận: thái độ của con người khi buộc phải đổi mặt với khó khăn của đời sống - Tầm quan trọng của vấn đề đổi mới với cuộc sống
Thân bài	2,5	<ul style="list-style-type: none"> -Làm rõ cách hiểu về vấn đề (thái độ của con người khi buộc phải đổi mặt với khó khăn của đời sống); cách ứng xử, hành động của con người khi đổi mới với khó khăn. - Tóm tắt, dẫn dắt ngắn gọn bài học từ 2 văn bản thơ <i>Đi đường</i>. Nghe tiếng giã gạo của tác giả Hồ Chí Minh. - Bài học từ 2 văn bản thơ <i>Đi đường</i>, Nghe tiếng giã gạo đã tác động và khiến nhận thức vấn đề của em thay đổi...; Vì sao con người cần có cách ứng xử tích cực trước khó khăn (khó khăn là thử thách khiến con người được khám phá, rèn luyện và khẳng định,...).

		<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất cách ứng xử, hành động của con người khi đối mặt với khó khăn,... - Lập lại vấn đề (phản biện): nếu không vượt qua được khó khăn thì con người đó,...
Kết bài	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Khẳng định vai trò của thái độ sống tích cực, của quá trình rèn luyện... - Nhận thức, hành động của bản thân để rèn luyện bản lĩnh...
Yêu cầu khác	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Bài viết thể hiện rõ đặc trưng thể loại (nghị luận). - Thể hiện rõ quan điểm cá nhân (ý thức, hành động). - Dẫn chứng đa dạng phù hợp với lí lẽ, ý kiến.